

VIETNAMESE

Tiếng Việt

36 phrases · stress in capitals – but the tone marks carry the meaning

THE ESSENTIALS

Hello	Xin chào sin CHOW
Goodbye	Tạm biệt tahm BYET
Please	Làm ơn lahm URN
Thank you	Cảm ơn gahm URN
Yes / No	Vâng / Không vung / khohng
Excuse me / Sorry	Xin lỗi sin LOY

GETTING BY

Do you speak English?	Bạn có nói tiếng Anh không? bahn kaw noy tyeng ahn khohng
I don't understand	Tôi không hiểu toy khohng HYOW
Could you repeat that?	Bạn nói lại được không? bahn noy lai duhk khohng
Please speak slowly	Xin nói chậm sin noy CHUM
My name is...	Tôi tên là... toy ten lah
Nice to meet you	Rất vui được gặp bạn zut vooy duhk gap bahn

GETTING AROUND

Where is...?	... ở đâu? ... uh DOW
How do I get to...?	Làm sao đến...? lahm sao den
Where is the toilet?	Nhà vệ sinh ở đâu? nyah veh sing uh DOW
Left / Right	Trái / Phải chai / fai
Straight ahead	Đi thẳng dee THANG
Is it far?	Có xa không? kaw sah khohng

FOOD AND DRINK

A table for two, please	Bàn cho hai người bahn chaw hai NGUH-ee
The menu, please	Cho tôi thực đơn chaw toy thuhk URN
I would like...	Tôi muốn... toy M00-un
Water, please	Cho tôi nước chaw toy NUH-uk
I am allergic to...	Tôi bị dị ứng với... toy bee zee UNG vuh-ee
The bill, please	Tính tiền ting TYEN

SHOPPING AND MONEY

How much is it?	Bao nhiêu tiền? bao NYOW tyen
That's too expensive	Đắt quá daht KWAH
Do you take cards?	Có nhận thẻ không? kaw nyun the khohng
I am just looking	Tôi chỉ xem thôi toy chee sem thoy
Do you have...?	Có ... không? kaw ... khohng
A receipt, please	Cho tôi hóa đơn chaw toy hwah URN

EMERGENCIES

Help!	Cứu tôi! kuh-oo toy
Call the police	Gọi công an goy kohng ahn
Call an ambulance	Gọi xe cứu thương goy se kuh-oo thuh-ung
I need a doctor	Tôi cần bác sĩ toy kun bahk see
I am lost	Tôi bị lạc toy bee lahk
Where is the hospital?	Bệnh viện ở đâu? beng vyen uh DOW